

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 31/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Mạnh Châm và ông Phạm Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 17/5/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh D, sinh ngày 24/4/1983, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ 1, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Phạm Thị B; anh, chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự (Ngày 17/01/2018, bị Ủy ban nhân dân phường M, thành phố T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 04/02/2018, bị Công an thành phố T xử phạt 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2018 đến ngày 25/01/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Đại T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn V, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Anh Phùng Việt C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn T, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/01/2018, Nguyễn Anh D đi xe khách đến khu vực Bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mục đích tìm mua Heroine, D gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ nơi ở) 01 gói Heroine với số tiền 1.000.000 đồng, D cất giấu gói Heroine vào trong người và đi xe khách về nhà. D lấy một ít Heroine trong gói vừa mua ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số Heroine còn lại, D chia thành 11 gói nhỏ, đều bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên ngoài cùng là lớp nilon màu xanh, cất giấu trong người, mục đích để bán.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/01/2018, Phùng Việt C gọi điện thoại rủ Phạm Đại T góp tiền mua Heroine về sử dụng (C 100.000đ, T 80.000đ). T điều khiển xe taxi BKS: XXXX chở C đến khu vực Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T và dùng số điện thoại 0936XXXXXX gọi vào số điện thoại 0984.XXXXXX của D hỏi mua Heroine, D đồng ý, mang theo 11 gói Heroine trong người hẹn gặp T tại khu vực ngã ba gần Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tuyên Quang, thuộc phường H, thành phố T, D đã bán cho T 01 gói nhỏ Heroine bọc ngoài cùng bằng lớp nilon màu xanh, bên trong bọc lớp giấy bạc với số tiền 180.000đ. Còn lại 10 gói Heroine D cất giấu trong người đi chơi, khi đến khu vực tổ 9, phường H, thành phố T thì bị tổ Công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày, thu giữ: 10 gói nhỏ, đều bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên ngoài cùng là lớp nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, D khai là Heroine, mục đích cất giấu để bán.

Sau khi mua được Heroin, T cất giấu trong người, điều khiển xe taxi cùng C đi tìm chỗ để sử dụng. Khi đến khu vực xã L, thành phố T, T và C xuống xe ô tô chuẩn bị sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện và đưa về trụ sở Công an thành phố làm việc, thu giữ của T 01 gói Heroine vừa mua được của D.

Tại Kết luận giám định số 76/GĐKTHS ngày 23/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 10 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Anh D gửi giám định là Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,332g (Không phải ba ba hai gam).

Tại Kết luận giám định số 75/GĐKTHS ngày 23/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu giữ của Phạm Đại T gửi giám định là Heroine (Hêrôin), khối lượng 0,026g (Không phải không hai sáu gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Anh D, Phạm Đại T và Phùng Việt C, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. D khai đã sử dụng ma túy ngày 19/01/2018; T khai đã sử dụng ma túy ngày 21/01/2018,

C khai đã sử dụng ma túy ngày 20/01/2018 mua của người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) tại Bến xe khách Tuyên Quang.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-TP ngày 14 - 5- 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “*Mua bán phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Anh D và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Về chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, bị cáo xác định có dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với anh T, bị cáo không yêu cầu trả lại mà đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Anh D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh D tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm

tội của bị cáo còn được chứng minh biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/01/2018, tại khu vực ngã ba Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tuyên Quang, thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Anh D đã bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,026g (*Không thấy không hai sáu gam*) cho Phạm Đại T với số tiền 180.000 đồng và Nguyễn Anh D còn tàng trữ trái phép 10 gói Heroine có khối lượng 0,332 gam (*không thấy ba ba hai gam*), mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi mua bán trái phép heroine, mục đích vụ lợi, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 17/01/2018, bị Ủy ban nhân dân phường M, thành phố T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 04/02/2018, bị Công an thành phố T xử phạt 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và nổi bật bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy, biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nhằm mục đích vụ lợi, hành vi của bị cáo có thể là nguy cơ làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác phát triển. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng heroine mà bị cáo đã bán và tàng trữ để bán cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm kiếm lời mua ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với số heroine thu giữ được niêm phong thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, tại phiên toà bị cáo xác định dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy với anh T, bị cáo không yêu cầu trả lại mà đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước. Do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về số tiền 180.000 đồng thu giữ của bị cáo, là tiền bị cáo bán ma túy cho anh Phạm Đại T, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Đại T không đủ khối lượng để xử lý hình sự, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 09/02/2018 phạt tiền 1.000.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy. Nên không đề cập giải quyết.

[10] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Anh D và Phùng Việt C, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67 ngày 09/02/2018, số 71a ngày 14/02/2018, phạt tiền 1.000.000 đồng đối với D, 750.000 đồng đối với C.

[11] Đối với người đàn ông theo D khai đã bán ma túy cho D tại Bến xe khách Thái Nguyên do không xác định được họ tên, địa chỉ nơi ở nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh D 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 22/01/2018 đến ngày 25/01/2018.

- *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,282g (Không phải hai tám hai gam) Heroin (Hêrôin) được niêm phong trong 01 (Một) phong bì giấy còn nguyên vẹn. Mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Anh D giám định ngày 22/01/2018”, mặt sau phong bì

trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Anh D, Trần Quốc Khánh - Giám định viên Phòng PC54, Nguyễn Trí An – Cán bộ đội CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang và 05 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (Một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn. Mặt trước ghi “Bao gói vụ Phạm Đại T giám định ngày 22/1/2018”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký của Phạm Đại T, Trần Quốc Khánh - Giám định viên Phòng PC54, Đồng Thế An – Cán bộ đội CSĐTTP về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI 3525060238847, máy cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 24/5/2018.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có là 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng). Số tiền này, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang đã chuyển vào tài khoản số 3949 tại Phòng giao dịch – KBNN Tuyên Quang, theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 07/2/2018.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Anh D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang ;
- VKS ND thành phố Tuyên Quang ;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn